

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 219/2023/HS-ST  
Ngày 14 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Việt Huân, ông Nguyễn Thế Hiệu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 224/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 220/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Mùi Văn N**, sinh năm 1992 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã Tà Lại, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; tạm trú: Bản Đoàn Kết, xã Nà Muồng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùi Văn V, sinh năm 1967 và bà Lương Thị T, sinh năm 1967; vợ Hoàng Thị B, chưa có con; tiền án: Không.

Có 01 tiền sự: Ngày 03/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/11/2022 (Chưa được xóa tiền sự).

Về nhân thân:

Ngày 27/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2020, thi hành xong án phí ngày 27/8/2019 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2023 cho đến nay, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 04/7/2023 tổ Công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Bản Ôn, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Mùi Văn N đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Mùi Văn N đang cầm trên tay 01 gói giấy màu vàng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Ngày 04/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Mùi Văn N được 0,64 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu N.

Tại Kết luận giám định số 1717 ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,64 gam loại Heroine.*”

Quá trình điều tra Mùi Văn N khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 10 giờ, ngày 04/7/2023 Mùi Văn N đi bộ từ bản Đoàn Kết, xã Nà Mường đến tiểu khu Bản Ôn, thị trấn Nông Trường Mộc Châu huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, đến nơi N gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 01 cục Heroine với giá 200.000 đồng, có được ma túy N cầm trên tay rồi đi về, trên đường về thì bị tổ Công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Bản cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Mùi Văn N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mảnh giấy màu vàng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Mùi Văn N.

Về án phí: Bị cáo cư trú ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mùi Văn N.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và xin không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra . Số ma túy bị thu giữ là Heroine có khối lượng 0,64 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 14 giờ 10 phút, ngày 04/7/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1717 ngày 06/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Tội danh và khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,64 gam Heroine, do đó Mùi Văn N đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (chưa được xóa tiền sự) và bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xét xử về tội phạm ma túy (đã được xóa án tích).

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì đựng mảnh giấy màu vàng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Mùi Văn N. Xét là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo cư trú ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí cho bị cáo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và đối với bị cáo Mùi Văn N.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Mùi Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùi Văn N 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mảnh giấy màu vàng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Mùi Văn N.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo N.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Đào Ngọc Hà**